

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 333/2023/HS-PT
Ngày 29 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 183/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Try S (Mum) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Try S (Mum), sinh ngày 07/8/1973 tại Vương quốc Campuchia; Nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện K, tỉnh Takeo, Vương quốc Campuchia; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12 tiếng Khmer; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Campuchia; Con ông Try C và bà Leng P; Chồng là Em P và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/6/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phong Phú - Luật sư Văn phòng Luật sư Trần Văn Việt và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Chau Chanh K – Phó trưởng phòng Quản lý Biên giới thuộc Sở ngoại vụ tỉnh An Giang (có mặt).

- Người bảo lãnh: Bà Lâm Thị X, sinh năm 1955, cư trú tại: 255 đường Cử Trị, khóm X, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang và Bản án hình sự sở thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, Chanh S (cư trú: ấp Kampong, xã P, huyện K, tỉnh Takeo, Vương quốc Campuchia) nhờ Try S (chị dâu) đem 04 túi nylon màu trắng và 01 túi nylon màu đen bên trong có chứa nhiều nhẫn, dây chuyền màu vàng từ Campuchia đến thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang để bán. Try S điều khiển xe mô tô đến khu vực Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên thì để xe bên phía Campuchia rồi đi bộ đến khu vực cổng Barie số 1 làm thủ tục nhập cảnh nhưng không khai báo số vàng mang theo tại khu vực Hải Quan mà tiếp tục đi đến cổng Barie số 2 thì bị Tổ công tác của Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên phát hiện kiểm tra túi xách có 01 túi nylon màu đen bên trong chứa nhiều nhẫn, dây chuyền màu vàng, kiểm tra túi áo khoác bên trái và bên phải của Try S phát hiện 04 túi nylon màu trắng có quần băng keo màu vàng bên trong có nhiều bông tai, nhẫn, vòng, dây chuyền màu nâu đen nên Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Try S và thu giữ tang vật.

Kết luận giám định số 3624/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Các mẫu kim loại màu vàng gửi giám định đều có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au), hàm lượng trung bình từ 50,12% đến 99,07%, tổng trọng lượng 1.007,3837 gam; mẫu kim loại màu nâu gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là bạc (Ag), hàm lượng trung bình 97,55%, trọng lượng 4,85 gam.

Kết luận định giá tài sản số 820/KL-HĐĐG.TTHS ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, xác định: số lượng 1.007,3837 gam vàng hàm lượng trung bình từ 50,12% đến 99,07%, trị giá 915.292.170 đồng; số lượng 4,85 gam bạc hàm lượng 97,55%, trị giá 620.800 đồng. Tổng trị giá 915.912.970 đồng.

Công văn số 525/C09B ngày 14/7/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích về khối lượng mẫu bị hao hụt do đã lấy để thực hiện giám định là 3,73 gam, hàm lượng Vàng (Au) trung bình là 57,43%.

Xác nhận ngày 23/9/2022 của Công ty Cổ phần vàng bạc đá quý SJC Cần Thơ tách các hạt đá được đính trên mẫu vật kim loại vàng, bạc xác định: tổng trọng lượng vàng 977,2208 gam, trọng lượng bạc 4,8537 gam và 849 hạt đá trọng lượng 60.58ct.

Phiếu kiểm định mã số G95058 của Công ty cổ phần giám định Rồng Vàng – SJC tại Thành phố Hồ Chí Minh kiểm định: 849 viên đá nhân tạo (đá giả) màu trắng, đỏ, xanh, đen tổng trọng lượng 60.58ct không có giá trị.

Kết luận định giá số 21.22.08/KL.HĐĐGTS ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh An Giang, xác định: số lượng 977,2208 gam vàng trị giá 864.770.257 đồng; số lượng 4,8537 gam bạc trị giá 517.728 đồng.

Tổng trị giá 865.287.985 đồng. Riêng đối với 849 viên đá nhân tạo trọng lượng 60.58ct không giá trị.

Ngày 30/6/2022, Try S bị khởi tố, tạm giam điều tra.

Cáo trạng số 01/CT-VKSAG-P1 ngày 08/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo Try S về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Try S phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Căn cứ khoản 3 Điều 189; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Try S 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2022.

Trực xuất bị cáo Try S rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên các vấn đề về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/02/2023, bị cáo Try S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và thay hình phạt tù bằng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Try S trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã quy kết và bản án sơ thẩm đã xét xử. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền theo sự bảo lãnh của bà Lâm Thị X, sinh năm 1955, trú tại: 255 đường Cử Trị, khóm X, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang với số tiền đề nghị Hội đồng xét xử xem xét là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Vì hoàn cảnh của bị cáo hiện nay có mẹ già trên 90 tuổi, đau yếu cần bị cáo chăm sóc, bản thân bị cáo đang bị bệnh tiểu đường, bệnh thận. Bị cáo không hiểu biết pháp luật Việt Nam nên khi có em dâu nhờ mang dùm vàng trang sức vào Việt Nam để em bán lấy tiền xây nhà, sinh con thì bị cáo đã đồng ý mang giúp dẫn đến phạm pháp.

Tại phần tranh luận:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Về tội danh và hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 của Bộ luật hình sự là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển đổi từ hình phạt tù sang phạt tiền. Thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo là công dân nước ngoài nên hiểu biết pháp luật Việt Nam hạn chế, bị cáo mắc nhiều bệnh, có mẹ già trên 90 tuổi đau yếu. Phía

Lãnh sự quán Campuchia tại thành phố Hồ Chí Minh cũng có văn bản gửi Tòa án cấp phúc thẩm đề nghị xét giảm án cho bị cáo và chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo.

- Luật sư Nguyễn Phong Phú bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận:

Bị cáo Try S hoàn toàn không hiểu biết pháp luật Việt Nam, xuất phát từ việc giúp đỡ em mang hàng hóa giúp em bán lấy tiền sinh con và xây nhà. Bị cáo đã vô tình phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật. Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3, Điều 189 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp được nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo nhiều bệnh như tiểu đường, bệnh thận; hiện mẹ già yếu đã trên 90 tuổi cần người nuôi dưỡng; bị cáo phạm tội lần đầu;

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là người Campuchia nhận thức pháp luật Việt Nam còn hạn chế. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Theo đơn và tại phiên tòa phúc thẩm bà X đồng ý bảo lãnh số tiền 1.200.000.000 đồng theo sổ tiết kiệm đứng tên bà Lâm Thị X đề xin chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền đối với bị cáo.

Theo khoản 3 Điều 189 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) có quy định hình phạt tiền. Thực tế có nhiều bản án của Tòa án sơ thẩm và Tòa án nhân dân cấp cao xét xử về tội phạm tương tự đã kết án hoặc sửa án chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền. Trong vụ án này, phía tổng Lãnh sự quán Campuchia cũng có công văn đề nghị Tòa án sửa án sơ thẩm, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền thay cho hình phạt tù đối với bị cáo Try S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/02/2023 bị cáo Try S kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm và nộp trong hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo: Bị cáo Try S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản cáo trạng đề nghị truy tố và bản án sơ thẩm, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

[2.1] Chiều ngày 22/6/2022, tại khu vực Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên, bị cáo Try S đi đến cổng Barie số 1 làm thủ tục nhập cảnh nhưng không khai báo số vàng mang theo tại khu vực Hải Quan mà đi đến cổng Barie số 2 thì bị Tổ công tác của

Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên phát hiện Try S có hành vi vận chuyển trái phép 977,2208 gam vàng, 4,8537 gam bạc có tổng trị giá 865.287.985 đồng và 849 viên đá nhân tạo trọng lượng 60.58ct (không giá trị) từ Campuchia sang Việt Nam thì bị phát hiện bắt quả tang.

[2.2] Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” quy định tại khoản 3 Điều 189 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Try S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự hoạt động quản lý kinh tế của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, gây thiệt hại lợi ích của nhà nước, lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Try S phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo khoản 3 Điều 189 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và có xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.3.1] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là công dân nước ngoài nên nhận thức pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có phần hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày và cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh hoàn cảnh bị cáo có mẹ trên 90 tuổi đau yếu cần sự chăm sóc; bản thân bị cáo hiện đang mắc nhiều bệnh như thận, tiểu đường; bị cáo có chị họ là Bà Lâm Thị X đã mở tài khoản tiết kiệm tại Ngân hàng với số tiền 1.200.000.000 đồng (một tỷ hai trăm triệu đồng) để bảo lãnh cho bị cáo.

[2.3.2]. Về phía Tổng Lãnh sự quán Campuchia tại Việt Nam cũng có Văn bản số 126 CGC-HCM ngày 26/4/2023 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển từ hình thức phạt tù sang hình thức phạt tiền đối với bị cáo Try S. Vì bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật Việt Nam. Bị cáo đã đến cửa khẩu Tịnh Biên cùng với một số tiền nhằm trả cho bạn hàng tại Việt Nam và mang giúp số nữ trang của chị em bạn dâu đang mang thai để bán lấy tiền mua vật liệu xây dựng. Hoàn cảnh hiện nay của gia đình bị cáo khó khăn, đặc biệt mẹ của bị cáo đã trên 90 tuổi già yếu có nhiều bệnh tật, gia đình neo đơn cần có sự chăm sóc từ bị cáo.

[2.3.3]. Xét thấy, tại khoản 3 Điều 189 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) qui định về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” có quy định hình phạt tiền từ 01 tỷ đồng đến 03 tỷ đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[2.3.4]. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm thì bà Lâm Thị X cam kết và đề nghị Tòa án phong tỏa số tiền 1.200.000.000 đồng theo sổ tiết kiệm số: 10533265 tên là LAM THI XIEU mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Châu Đốc để đảm bảo cho việc thực hiện phạt tiền đối với bị cáo Try S trong trường hợp yêu cầu kháng cáo của bị cáo Try S được Tòa án chấp nhận.

[2.3.5].Căn cứ : Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân xác nhận chồng bà X chết theo giấy chứng tử số 33 do UBND phường Châu Phú A cấp ngày 04/4/1999 hiện bà X chưa kết hôn với ai; Công văn số 108/BC-CĐO-DVKH ngày 12/5/2023 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Châu Đốc cũng xác nhận bà X có mở sổ tiết kiệm tại Ngân hàng, số tiền 1.200.000.000 đồng. Xét việc cam kết bảo lãnh nên trên của bà X là tự nguyện, không trái pháp luật đạo đức xã hội. Như vậy, bị cáo Try S được bà Lâm Thị X bảo lãnh với số tiền tối đa là 1.200.000.000 đồng nên được xem là có khả năng về tài chính để chấp hành hình phạt tiền. Việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính thay cho hình phạt tù cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng đề nghị Hội đồng xét xử thay đổi từ hình phạt tù sang hình thức phạt tiền đối với bị cáo Try S vì bị cáo có đủ các yếu tố để chuyển sang hình phạt tiền.

[2.5]. Từ những cơ sở phân tích tại mục [2] đến [2.4], có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Try S và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng thay đổi từ hình thức phạt tù sang phạt tiền đối với bị cáo Try S với số tiền 1.200.000.000 đồng (một tỷ hai trăm triệu đồng).

Số tiền xử phạt 1.200.000.000 đồng đã được phong tỏa theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 07/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, cần tiếp tục áp dụng Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trên để đảm bảo thi hành án và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Try S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Try S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo Try S phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 189; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt tiền bị cáo Try S 1.200.000.000đ (một tỷ hai trăm triệu đồng).

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

3. Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 07/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để bảo đảm thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Try S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Công an tỉnh An Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo (1); Người bào chữa (1);
- Người bảo lãnh (1); Người phiên dịch (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (3), 15b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hoa